

## LXXV. PHẠM KHÔNG TẠP

01

Bấy giờ, cụ thọ Thiện Hiện bạch Phật:

- Bạch Thế Tôn! Làm sao ở trong pháp, không tạp, vô tướng, tự tướng không có thể viên mãn sáu Ba-la-mật-đa? Tại sao trong tất cả pháp không sai biệt mà tạo ra sai biệt? Làm cách nào để biết rõ tướng sai biệt của các pháp như vậy, làm sao ở trong Bát-nhã ba-la-mật-đa có thể giữ lấy tất cả sáu Ba-la-mật-đa như vậy cho đến giữ lấy tất cả pháp thế gian và xuất thế gian? Vì sao ở trong tất cả pháp có tướng khác nhau tạo ra một tướng được gọi là vô tướng và ở trong pháp vô tướng, một tướng tạo ra tướng sai biệt của tất cả các pháp?

Phật bảo Thiện Hiện:

- Lúc thực hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, các Đại Bồ-tát an trụ trong năm thủ uẩn như mộng, như tiếng vang, như bóng, như ảnh, như quang năng, như huyền, như hóa, vì các hữu tình mà bố thí, trì giới, an nhẫn, tinh tấn, tu định, học huệ, biết rõ như thật về năm uẩn như mộng, cho đến như huyền hóa đều cùng một tướng gọi là vô tướng. Vì sao? Vì mộng cho đến huyền hóa đều không tự tánh. Pháp nào không có tự tánh thì là pháp vô tướng. Pháp nào vô tướng chính là pháp nhất tướng được gọi là vô tướng. Vì lý do này nên biết tất cả người thí, người nhận, vật thí, tánh thí, quả thí, duyên thí đều cùng vô tướng. Ai biết như vậy mà thực hành bố thí thì có thể làm viên mãn pháp bố thí Ba-la-mật-đa. Nếu có thể viên mãn pháp bố thí Ba-la-mật-đa thì không xa lìa tịnh giới, an nhẫn, tinh tấn, tịnh lự, Bát-nhã ba-la-mật-đa, an trụ vào sáu Ba-la-mật-đa này thì có thể viên mãn bốn tịnh lự, bốn vô lượng, bốn định vô sắc; cũng có thể viên mãn bốn niệm trụ cho đến tám chi thánh đạo; cũng có thể viên mãn ba môn giải thoát, cũng có thể viên mãn nội Không cho đến vô tính tự tính Không; cũng có thể viên mãn chơn như cho đến cảnh giới bất tư nghì; cũng có thể viên mãn Thánh đế khổ, tập, diệt, đạo; cũng có thể viên mãn tám giải thoát cho đến mười biến xứ; cũng có thể viên mãn các địa của Đại Bồ-tát, cũng có thể viên mãn năm trăm môn Đà-la-ni, năm trăm môn Tam-ma-địa; cũng có thể viên mãn năm loại mắt, sáu phép thần thông, cũng có thể viên mãn mười lực Như Lai cho đến mười tám pháp Phật bất cộng; cũng có thể viên mãn pháp không quên mất, tánh luôn luôn xả; cũng có thể viên mãn trí nhất thiết, trí đạo tướng, trí nhất thiết

tướng. Đại Bồ-tát này an trụ trong các pháp Thánh, vô lậu, dị thực, có thể đến hàng hà sa số thế giới chư Phật khắp mười phương dùng vô số loại phẩm vật vi diệu cung kính, cúng dường, tôn trọng, ngợi khen chư Phật Thế Tôn, làm lợi ích, an lạc cho các hữu tình. Người cần dùng bố thí, tịnh giới, an nhẫn, tinh tấn, tịnh lự, Bát-nhã ba-la-mật-đa để giúp đỡ, vị ấy liền dùng bố thí cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa để giúp đỡ; người cần dùng các loại pháp lành khác để giúp đỡ, vị ấy liền dùng các loại pháp lành khác để giúp đỡ họ. Đại Bồ-tát này thành tựu tất cả thiện căn thù thắng, hoàn toàn tự tại đối với tất cả các pháp, tuy chịu sanh tử nhưng không bị tai họa sanh tử làm ô nhiễm, vì muốn làm lợi lạc cho hữu tình nên nhận lấy sự giàu có tự tại của trời, người. Nhờ oai lực của sự giàu có tự tại này vị ấy có thể làm các việc lợi ích cho hữu tình, dùng bốn nhiếp sự để giúp đỡ họ. Nhờ biết tất cả pháp đều vô tướng, tuy biết quả Dự lưu nhưng Đại Bồ-tát này không trụ vào quả Dự lưu cho đến tuy biết Độc giác Bồ-đề nhưng không trụ Độc giác Bồ-đề. Vì sao? Vì Đại Bồ-tát này đã biết rõ như thật về tất cả các pháp, vì muốn chứng đắc trí nhất thiết trí, không cùng chung với tất cả Thanh văn, Độc giác.

Như vậy, Thiện Hiện! Do biết tất cả pháp đều vô tướng nên các Đại Bồ-tát này biết rõ như thật là sáu pháp Ba-la-mật-đa như bố thí... và vô lượng vô biên Phật pháp khác đều vô tướng. Nhờ lý do này vị ấy có thể viên mãn tất cả Phật pháp liền có thể chứng đắc trí nhất thiết trí.

Lại nữa Thiện Hiện! Lúc thực hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, các Đại Bồ-tát an trụ vào năm thủ uẩn như mộng, như tiếng vang, như bóng, như ảnh, như quang năng, như huyễn, như hóa để viên mãn tịnh giới Ba-la-mật-đa. Đại Bồ-tát này biết rõ như thật về năm uẩn như mộng, cho đến như hóa liền có thể viên mãn tịnh giới Ba-la-mật-đa vô tướng. Tịnh giới này không khuyết, không rò rỉ, không tì vết, không dơ bẩn, không chỗ chấp trước, đáng được cúng dường, được người trí ca ngợi, khéo léo thọ trì, hoàn toàn rốt ráo, là vô lậu của bậc Thánh, được chi đạo xuất thế gian hộ trì. An trụ vào giới này thì có thể thọ trì tất cả các giới như là giới kiến lập, giới tự nhiên đắc, giới luật nghi, giới hữu biểu, giới vô biểu, giới hiện hành, giới không hiện hành, giới oai nghi, giới phi oai nghi. Tuy thành tựu đầy đủ các giới như vậy nhưng Đại Bồ-tát này không chấp trước đối với các pháp, không nghĩ: nhờ giới này ta sẽ sanh vào các dòng họ lớn như Sát-đế-lợi, Bà-la-môn, trưởng giả, cư sĩ được giàu sang, tự tại. Vị ấy không nghĩ thế này: nhờ giới này ta sẽ làm tiêu vương, hoặc làm đại vương hoặc làm

luân vương hoặc làm đại thần giàu sang tự tại, vị ấy không nghĩ: nhờ giới này ta sẽ sanh làm trời Tứ đại thiên vương cho đến trời Tha hóa tự tại giàu sang tự tại, không nghĩ: nhờ giới này ta sẽ đạt được quả Dự lưu, hoặc quả Nhất lai, hoặc quả Bất hoàn, hoặc quả A-la-hán, hoặc Độc giác Bồ-đề, hoặc nhập vào Chánh tánh ly sanh của Bồ-tát, hoặc chứng đắc vô sanh pháp nhẫn của Bồ-tát, hoặc chứng đắc quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề. Vì sao? Vì các pháp như vậy đều đồng một tướng được gọi là vô tướng, vô trụ, vô đắc. Pháp vô tướng không thể chứng đắc vô tướng. Pháp hữu tướng không thể chứng đắc hữu tướng. Pháp vô tướng không thể chứng đắc hữu tướng. Pháp hữu tướng không thể chứng đắc vô tướng. Do nhân duyên này mọi pháp đều vô sở đắc.

Thế nên, Thiện Hiện! Lúc thực hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, các Đại Bồ-tát có thể sớm viên mãn tịnh giới Ba-la-mật-đa vô tướng. Sau khi đã có thể viên mãn tịnh giới Ba-la-mật-đa vô tướng, vị ấy mau chóng nhập vào Chánh tánh ly sanh của Bồ-tát. Sau khi nhập vào Chánh tánh ly sanh của Bồ-tát vị ấy lại chứng đắc vô sanh pháp nhẫn của Bồ-tát. Đã chứng đắc vô sanh pháp nhẫn của Bồ-tát, vị ấy tu hành trí đạo tướng, trí nhất thiết tướng chứng đắc năm thần thông dị thực, lại chứng đắc năm trăm môn Đà-la-ni, cũng chứng đắc năm trăm môn Tam-ma-địa và an trụ trong đó, lại có thể chứng đắc bốn vô ngại giải, từ cõi Phật này đến cõi Phật khác thân cận cúng dường chư Phật Thế Tôn, thành thực hữu tình, trang nghiêm cõi Phật.

Đề giáo hóa hữu tình, tuy Đại Bồ-tát này thị hiện lưu chuyển trong các nẻo đường sanh tử nhưng không bị tai họa của nó làm nhiễm ô. Như người huyễn hóa tuy thị hiện các việc đi đứng ngồi nằm nhưng thật sự không có các nghiệp qua lại. Đại Bồ-tát cũng vậy, tuy hiện các pháp lợi ích hữu tình nhưng đối với hữu tình và sự kiên lập ấy vô sở đắc.

Như có Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác tên Thiện Tịch Tịnh chứng đắc quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, chuyển pháp luân vi diệu, độ vô lượng chúng, giúp họ ra khỏi sanh tử chứng đắc Niết-bàn nhưng không có hữu tình nào kham nhận sự thọ ký quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề. Lúc ấy Như Lai hóa hiện vị hóa Phật giúp cho trụ ở đời lâu dài rồi tự xả thọ mạng, nhập vào cảnh giới Vô dư y bát Niết-bàn. Sau khi đã trụ một kiếp, hóa thân của vị Phật ấy thọ ký quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề cho một Bồ-tát rồi mới nhập Niết-bàn. Hóa thân Phật ấy tuy làm các việc lợi ích hữu tình nhưng không có sở đắc, nghĩa là không nắm bắt sắc, thọ, tưởng, hành, thức cho đến không

nắm bắt tất cả pháp hữu lậu, vô lậu và các hữu tình. Cũng vậy, Đại Bồ-tát này tuy có làm nhưng vô sở đắc.

Thế nên, Thiện Hiện! Lúc thực hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, các Đại Bồ-tát viên mãn tịnh giới Ba-la-mật-đa. Nhờ tịnh giới Ba-la-mật-đa này được viên mãn nên vị ấy liền có thể nhận lãnh tất cả Phật pháp và nhờ đó chứng đắc được trí nhất thiết trí.

Lại nữa Thiện Hiện! Lúc thực hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, Đại Bồ-tát an trụ vào năm thủ uẩn như mộng, như tiếng vang, như bóng, như ánh chớp, như quang năng, như huyễn, như hóa để viên mãn an nhẫn Ba-la-mật-đa. Đại Bồ-tát này biết rõ như thật năm uẩn như mộng, cho đến như hóa liền có thể viên mãn an nhẫn Ba-la-mật-đa vô tướng.

Thiện Hiện! Vì sao lúc thực hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, Đại Bồ-tát biết rõ như thật năm uẩn như mộng cho đến như hóa, Đại Bồ-tát liền có thể viên mãn an nhẫn Ba-la-mật-đa vô tướng.

Thiện Hiện! Do biết rõ như thật năm thủ uẩn này không có thật tướng nên Đại Bồ-tát này tu hai loại nhẫn liền có thể viên mãn an nhẫn Ba-la-mật-đa vô tướng. Những gì là hai? Đó là an thọ nhẫn và quán sát nhẫn.

An thọ nhẫn là: Trong thời gian từ lúc Đại Bồ-tát mới phát tâm cho đến khi an tọa tòa Bồ-đề vi diệu, giả sử tất cả các loại hữu tình đua nhau đến quở mắng, dùng lời thô ác chửi rủa lăng nhục, lại dùng gạch đá dao gậy làm hại. Lúc ấy để viên mãn an nhẫn Ba-la-mật-đa, Bồ-tát không sanh cho đến một niệm hờn giận, cũng không sanh tâm báo thù, chỉ nghĩ: các hữu tình kia thật đáng thương xót, bị phiền não tăng thượng quấy nhiễu trong tâm, không được tự tại nên họ gây ra nghiệp ác như vậy đối với ta, nay ta không nên tức giận họ.

Vị ấy lại nghĩ: do ta tạo ra các nhóm oan gia nên khiến cho hữu tình kia phát sanh nghiệp ác như vậy đối với ta, chỉ nên tự trách mình, không nên giận người ấy. Lúc quán sát sâu sắc như vậy, Bồ-tát sanh lòng thương xót sâu xa đối với hữu tình ấy. Như vậy gọi là an thọ nhẫn.

Quán sát nhẫn là các Đại Bồ-tát tư duy như vậy: các hành như huyễn, hư dối không thật, không được tự tại, cũng như hư không, không có ngã, hữu tình, người sống, người sanh, người nuôi dưỡng, người tạo tác, cái ta, tham do ý sanh, tuổi trẻ, người làm, người nhận, người biết, người thấy đều bất khả đắc, chỉ do phân biệt hư vọng sanh ra, tất cả đều do tự tâm biến hiện ra, ai hủy hoại ta, ai chửi mắng ta, ai lăng nhục ta, ai dùng các loại ngói gạch dao gậy làm hại ta, ai bị người

kia lãng nhục làm hại. Tất cả đều là sự phân biệt hư vọng của tự tâm. Nay ta không nên phát sanh chấp trước. Do tự tánh không và thắng nghĩa không nên các pháp như vậy hoàn toàn vô sở hữu.

Lúc quán sát kỹ như vậy Bồ-tát biết rõ như thật các hành rộng không vắng lặng, không sanh ý tưởng khác đối với các pháp. Như vậy gọi là quán sát nhãn.

Nhờ tu tập hai loại nhãn như vậy Đại Bồ-tát này liền có thể viên mãn an nhãn Ba-la-mật-đa vô tướng. Do có thể viên mãn an nhãn Ba-la-mật-đa vô tướng vị ấy liền đạt được vô sanh pháp nhãn.

Cụ thọ Thiện Hiện bạch:

- Thưa Thế Tôn! Thế nào là vô sanh pháp nhãn. Pháp này đoạn trừ những gì và là trí gì?

Phật bảo Thiện Hiện!

- Do thế lực này nên ngay cả pháp ác bất thiện nhỏ cũng không sanh vì thế gọi là vô sanh pháp nhãn. Pháp này làm cho tất cả các phiền não như ngã, ngã sở, mạn... hoàn toàn không sanh, chỉ như thật nhãn chịu các hành như mộng cho đến như hóa. Pháp nhãn này gọi là trí. Do đạt được trí này nên nói là đạt được vô sanh pháp nhãn.

Cụ thọ Thiện Hiện lại bạch Phật:

- Vô sanh pháp nhãn của Thanh văn, Độc giác và Bồ-tát có gì sai khác?

Phật bảo Thiện Hiện:

- Hoặc trí hoặc đoạn của bậc Dự lưu cho đến hoặc trí hoặc đoạn của Độc giác đều là nhãn của Đại Bồ-tát. Lại có nhãn của Đại Bồ-tát là nhãn các pháp hoàn toàn không sanh. Đó là sự sai khác. Thiện Hiện! Ông nên biết: do các Đại Bồ-tát thành tựu pháp nhãn thù thắng như vậy nên vượt lên trên tất cả Thanh văn, Độc giác. Các Đại Bồ-tát an trụ vào nhãn dị thực như vậy để thực hành Bồ-tát đạo thì có thể viên mãn trí đạo tướng. Nhờ thành tựu trí đạo tướng này, vị ấy thường không xa lìa bốn niệm trụ cho đến tám chi thánh đạo, cũng không xa lìa ba môn giải thoát, không xa lìa thần thông dị thực. Do không xa lìa thần thông dị thực, vị ấy từ cõi Phật này đến cõi Phật khác thân cận cúng dường chư Phật Thế Tôn, thành thực hữu tình, trang nghiêm cõi Phật.

Tạo việc này rồi, vị ấy dùng một sát-na tương ưng với Bát-nhã để chứng đắc quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề.

Thế nên, Thiện Hiện! Lúc thực hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, các Đại Bồ-tát có thể mau viên mãn an nhãn Ba-la-mật-đa vô

tướng. Nhờ an nhĩn Ba-la-mật-đa này đợc viên mãn nên vị ấy liền có thể viên mãn tất cả Phật pháp và nhờ đó chứng đắc trí nhất thiết trí.

Quyển thứ 467

**HẾT**